

Số: 979 /BC - CĐYD

Phú Thọ, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**HỆ THỐNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG NĂM 2023**

**I. GIỚI THIỆU VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

**1.1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

(chi tiết tại phụ lục sơ đồ tổ chức kèm theo)

**1.2. Các ngành nghề đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2022-2023**

STT	Tên ngành, nghề đào tạo	Trình độ đào tạo	Mã ngành, nghề đào tạo	Ghi chú
01	Dược	Cao đẳng	6720201	
02	Điều dưỡng	Cao đẳng	6720301	
03	Hộ sinh	Cao đẳng	6720303	
04	Kỹ thuật hình ảnh y học	Cao đẳng	6720601	
05	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Cao đẳng	6720602	
06	Y sỹ	Trung cấp	5720101	
07	Dược	Trung cấp	5720201	
<b>Tổng</b>				

**1.3. Đơn vị phụ trách về đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng**

Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng (P.KT&ĐBCL) là đơn vị phụ trách về công tác đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng. Hiện nay tổng số nhân sự làm công tác đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng là 04 cán bộ.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại	Địa chỉ email
1	Hà Hương Lan	Trưởng phòng KT&ĐBCL	0914.357.567	hahuonglankt@gmail.com
2	Lê Xuân Trường	Chuyên viên phụ trách ĐBCL	0387.008.008	lxtruongtt@gmail.com
3	Chu Ngọc Khánh	Chuyên viên phụ	0983.712.892	ngoockhanh86dpt@gmail.com

		trách ĐBCL		
4	Trần Hữu Phú	Chuyên viên phụ trách ĐBCL	0823.894.996	ariesloveblue30396@gmail.com

## II. BÁO CÁO XÂY DỰNG, VẬN HÀNH, ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN HỆ THỐNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

### 2.1. Tổng quan về hệ thống đảm bảo chất lượng đang vận hành

#### 2.1.1. Đặt vấn đề

Chất lượng đào tạo có ý nghĩa quan trọng góp phần quyết định chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường sức mạnh cạnh tranh quốc gia. Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đào tạo có chất lượng sẽ khẳng định thương hiệu, uy tín và lợi thế cạnh tranh trong tuyển sinh đào tạo và cơ hội đầu tư. Do đó đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp không chỉ là mối quan tâm của cơ quan quản lý Nhà nước, của các cơ quan chủ quản mà còn là mối quan tâm trực tiếp của mỗi cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Cho nên việc xây dựng và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng đào tạo đối với cơ sở giáo dục là vô cùng cần thiết. Nó sẽ giúp cho Trường nhìn nhận lại thực tế những gì mà nhà trường làm được để từ đó xác định hướng đi cho phù hợp.

Hệ thống đảm bảo chất lượng trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp là hệ thống các chính sách, quy trình, công cụ đối với tất cả lĩnh vực, nội dung quản lý của cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Bảo đảm chất lượng là một quá trình liên tục và không có điểm dừng, đòi hỏi các trường phải xây dựng một hệ thống đảm bảo chất lượng phù hợp với điều kiện và định hướng phát triển của trường, duy trì hoạt động của hệ thống, thực hiện đánh giá và cải tiến liên tục hệ thống đảm bảo chất lượng nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định thương hiệu và uy tín của Trường trong xu thế cạnh tranh, hội nhập và toàn cầu hóa.

#### 2.1.2. Thông tin về xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

##### 2.1.2.1. Căn cứ xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐT BXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐTB&XH quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Căn cứ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp ban hành theo Thông tư 15/2017/TT-BLĐT BXH.

##### 2.1.2.2. Mục đích xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Hệ thống đảm bảo chất lượng được xây dựng nhằm hướng đến việc liên tục đánh giá, đo lường, kiểm soát các công việc ở các bộ phận.

- Là cơ sở cho hoạt động cải thiện chất lượng giáo dục nghề nghiệp, nhằm đánh giá và phục vụ cho mục đích nâng cao chất lượng dạy và học và tính minh bạch thông tin trong nhà trường.

- Là công cụ phục vụ công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp để xác định mức độ cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn

kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Bộ lao động – Thương binh và Xã hội.

#### *2.1.2.3. Nguyên tắc, yêu cầu xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng*

- Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo phù hợp với mục tiêu đào tạo của trường.

- Thể hiện được tầm nhìn, sứ mạng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của trường trong từng giai đoạn.

- Nhân mạnh vai trò của nhà quản lý, gắn kết với quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình của trường và lấy người học làm trung tâm.

- Huy động sự tham gia của tất cả cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người học.

- Tiếp cận theo quá trình, gắn kết với hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Phù hợp với thực tiễn của trường, dễ vận hành, thuận tiện trong việc kiểm tra, giám sát, đánh giá và cải tiến.

#### *2.1.2.4. Cách thức xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng*

- Đánh giá thực trạng công tác bảo đảm chất lượng, hoàn thiện tổ chức nhân sự và các điều kiện bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Lập kế hoạch xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng.

- Tổ chức hướng dẫn về xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên.

- Hiệu trưởng phê duyệt các nội dung thuộc hệ thống bảo đảm chất lượng.

- Hệ thống bảo đảm chất lượng được công bố công khai để toàn thể cán bộ, nhà trường và các đối tượng khác có liên quan biết và triển khai thực hiện.

#### *2.1.3. Chính sách chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp*

Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ phấn đấu trở thành Trường Cao đẳng chất lượng cao, đào tạo nguồn nhân lực Việt Nam chất lượng cao đáp ứng nhu cầu nhà tuyển dụng trong và ngoài nước. Việc đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp là trách nhiệm cao nhất mà toàn thể cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người lao động phải thực hiện. Toàn thể đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người lao động Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ cam kết:

1. Thực hiện đa dạng hóa các phương thức tổ chức đào tạo, lấy người học làm trung tâm, Nhà trường làm nền tảng, nhà giáo làm động lực, người truyền cảm hứng; không ngừng nâng cao chất lượng dạy và học, đáp ứng nhu cầu nhà tuyển dụng trong và ngoài nước.

300  
300  
ĐÀ  
DUC  
HỮU TH  
★

2. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người lao động tận tâm có đủ năng lực và phẩm chất đạo đức thực hiện tốt công tác chuyên môn, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp.

3. Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, bổ sung chương trình, giáo trình, phương pháp giảng dạy; có cập nhật những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến; tham khảo các chương trình, tài liệu của nước ngoài.

4. Đầu tư trang thiết bị đào tạo tiên tiến đủ về số lượng và chất lượng. Tổ chức quản lý phòng học lý thuyết, phòng học thực hành, thư viện điện tử, ký túc xá sử dụng đúng mục đích và hiệu quả.

5. Mở rộng hợp tác với doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đào tạo, viện nghiên cứu, nhà tuyển dụng trong và ngoài nước trong các hoạt động giáo dục đào tạo, khoa học, công nghệ và hướng nghiệp cho người học.

6. Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học; được tôn trọng và đối xử bình đẳng; có dịch vụ y tế chăm sóc và bảo vệ sức khỏe. Tổ chức các ngày hội việc làm để người học tiếp xúc với nhà tuyển dụng, tư vấn và giới thiệu việc làm cho 100% người học sau khi tốt nghiệp.

7. Tăng cường đổi mới, hoàn thiện công cụ quản lý, số hóa quản lý và đào tạo.

8. Duy trì và cải thiện môi trường làm việc công khai, minh bạch, công bằng, văn minh, đảm bảo tất cả các thành viên trong từng đơn vị phát huy tối đa năng lực, trí tuệ của mình./.

#### **2.1.4. Mục tiêu chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

1. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển sinh được giao.

2. Tỷ lệ người học tốt nghiệp đạt trên 96% , trong đó trên 80% người học có kết quả học tập đạt loại khá, giỏi.

3. 100% chương trình đào tạo các ngành được rà soát, điều chỉnh, bổ sung.

4. 100% chương trình đào tạo có đủ giáo trình và tài liệu giảng dạy; hoàn thiện bộ ngân hàng câu hỏi cho tất cả các chương trình đào tạo.

5. 98% nhà giáo tham gia giảng dạy được dự giờ, đánh giá theo quy định.

6. 100% nhà giáo tham gia giảng dạy, giáo viên chủ nhiệm/ cố vấn học tập được lấy ý kiến phản hồi từ người học. Mức độ hài lòng của người học đạt trên 85%.

7. Có nhà giáo tham gia và đạt giải tại hội thi giáo viên dạy cấp tỉnh trở lên.

8. 100% người học tốt nghiệp được hướng nghiệp và giới thiệu việc làm.

9. Có ít nhất 4 đề tài hoặc sáng kiến cải tiến kỹ thuật, trong đó có 01 đề tài cấp tỉnh được nghiệm thu; 05 bài báo khoa học trong nước và quốc tế được công bố.

10. 100% trang thiết bị trong các phòng thực hành được kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa khi có hư hỏng.

11. Hoàn thành kế hoạch xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng.

12. Hoàn thành tự đánh giá cơ sở và tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ cao đẳng được, cao đẳng điều dưỡng.

#### **2.1.5. Danh mục các lĩnh vực quản lý chất lượng được xây dựng và vận hành**

- Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo dục đào tạo.
- Tuyển sinh.
- Kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp.
- Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học.
- Tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý.
- Quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị.
- Quản lý phòng thực hành.
- Khảo sát học sinh sinh viên sau tốt nghiệp.
- Khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.
- Quản lý tài chính
- Quản lý nghiên cứu khoa học

#### **2.1.6. Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng**

Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng gồm cơ sở dữ liệu bảo đảm chất lượng và hạ tầng thông tin do Phòng KT&ĐBCL của Nhà trường phụ trách:

- Cơ sở dữ liệu bảo đảm chất lượng là: thông tin đầu vào của từng quy trình bảo đảm chất lượng hoặc từng bước thuộc một quy trình; thông tin đầu ra của từng quy trình bảo đảm chất lượng hoặc từng bước thuộc một quy trình và các thông tin liên quan đến hệ thống bảo đảm chất lượng;

- Hạ tầng thông tin bao gồm máy móc, thiết bị, phần mềm và công nghệ phục vụ việc xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng.

Nguyên tắc xây dựng cơ sở dữ liệu bảo đảm chất lượng:

- Cơ sở dữ liệu mở, có khả năng mở rộng, cập nhật khi cần thiết;

- Phản ánh đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin phục vụ quản lý của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng;

- Ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm kết nối với hệ thống thông tin quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp;

- Phân quyền truy cập hệ thống theo cấp độ quản lý phục vụ việc ra quyết định quản lý, điều hành các hoạt động bảo đảm chất lượng.

Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được định kỳ rà soát, nâng cấp. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng và ban hành quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.

## 2.2. Đánh giá, cải tiến

### 2.2.1. Đánh giá

- Tổng số đợt đánh giá: 01 đợt

- Tổng số đơn vị thuộc trường thực hiện tự đánh giá: 08 đơn vị.

### 2.2.2. Cải tiến

\* Nội dung của từng lĩnh vực quản lý chất lượng được chỉnh sửa, bổ sung cải tiến:

Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
Tổng số nội dung đang vận hành	70	
Số lượng nội dung thực hiện chỉnh sửa	05	
Số lượng nội dung được bổ sung	09	
Số lượng nội dung loại bỏ	01	

\* Các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng được cải tiến

Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
Tổng số quy trình, công cụ đang vận hành	70	
Số lượng quy trình, công cụ thực hiện chỉnh sửa	0	
Số lượng quy trình, công cụ được bổ sung	0	
Số lượng quy trình, công cụ loại bỏ	0	

## III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 3.1. Ưu điểm

- Giúp nâng cao năng lực quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà trường.
- Giúp điều hành nội bộ và kiểm soát công việc hiệu quả hơn.
- Những hạn chế, tồn tại cần được cải tiến thường xuyên.

### 3.2. Tồn tại, hạn chế

- Trong quá trình áp dụng thực hiện vào thực tế còn có một số quy trình có sự chồng chéo, thiếu sự thống nhất phối hợp của một số cá nhân, đơn vị. Dẫn tới hoạt động đạt hiệu quả cao chưa cao như mong muốn.

- Một số các nhân chưa nhận thức đúng vai trò của việc thực hiện các quy trình ĐBCL.

### 3.3. Nguyên nhân

Thời gian đầu mới vận hành quy trình ĐBCL vào thực tiễn nên nhiều cá nhân, bộ phận còn gặp nhiều khó khăn, bỡ ngỡ.

### 3.4. Đề xuất

Sở lao động, thương binh và xã hội nên phối hợp mở các lớp tập huấn nâng cao về xây dựng, vận hành, đánh giá hệ thống đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho cán bộ, giáo viên ở các trường trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh./.

#### Nơi nhận:

- TCGDNN (để b/c);
- Sở LĐTB&XH Tỉnh Phú Thọ (b/c);
- HĐQT, BGH;
- Lưu: TH, KT&ĐBCL.

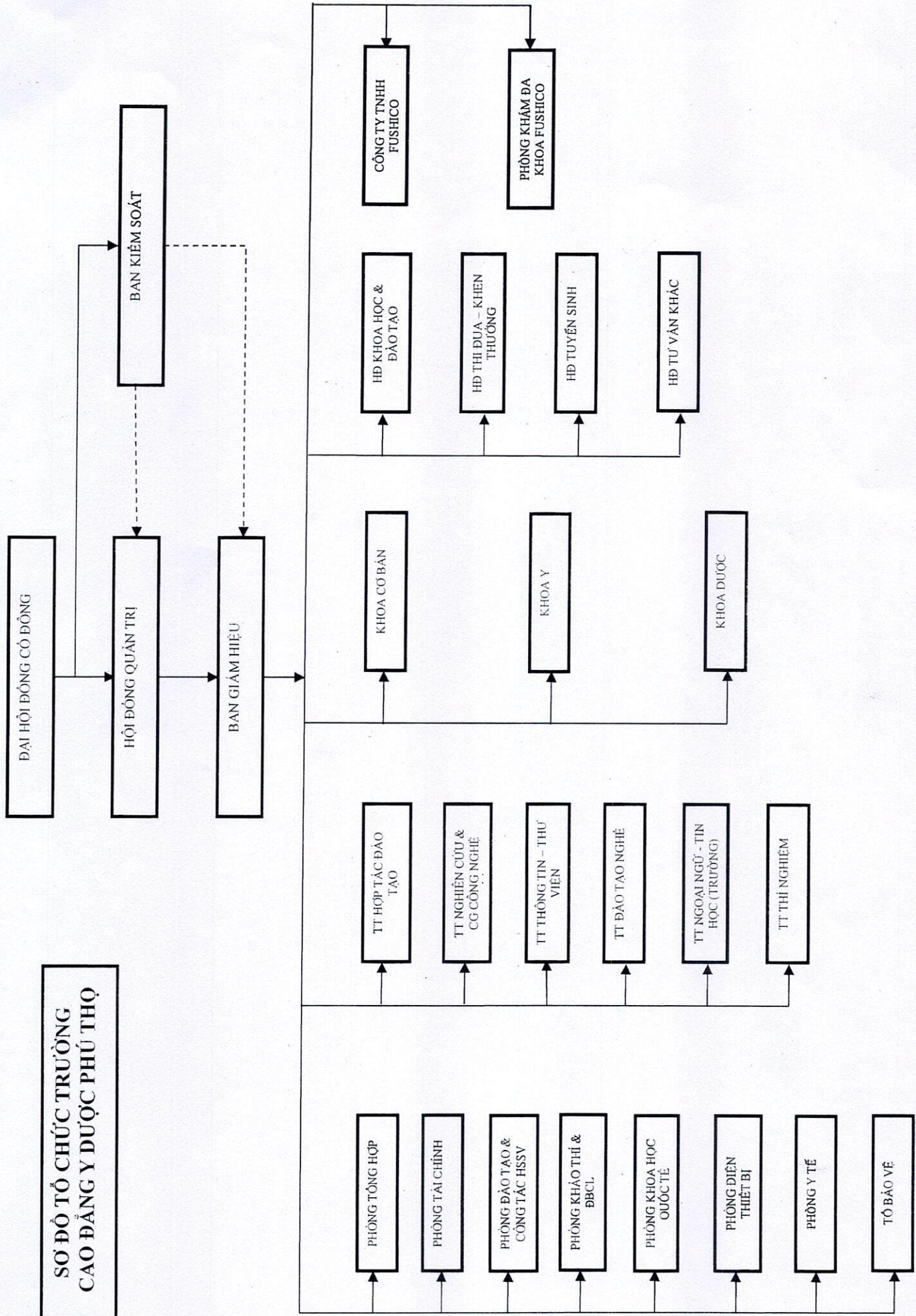


KI HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
Ths Hà Hương Lan

VÀ XÃ

**SỞ ĐỒ TỔ CHỨC TRƯỜNG  
CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ**



BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH & XÃ HỘI  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHỤ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**BẢO CAO TÍNH HÌNH TRIỂN KHAI HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG BÊN TRONG  
CỦA CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2023**

(Kèm theo Công văn số 1453/SLDTBXH-GDNN ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội)

STT	Trường CD Y Dược Phụ Thọ	Đã xây dựng	Tình hình xây dựng và vận hành		Tự đánh giá HTDBCL	Lập kế hoạch cải tiến HTDBCL	Thực hiện báo cáo HTDBCL	Ghi chú
			Số lượng quy trình, công cụ đã xây dựng	Số lượng quy trình, công cụ đã đưa vào vận hành				
1	Cao đẳng	1	70	70	1	1	1	